

Số: 2210 /KH-UBND

Bình Thuận, ngày 14 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 32/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Thống nhất chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp nhằm cụ thể hóa các nội dung tại Nghị quyết số 32/NQ-CP đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và các đơn vị.

- Làm cơ sở để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và triển khai thống nhất, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được đề ra tại Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ số biên chế được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo lộ trình.

2. Tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp học; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư.

3. Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

5. Bố trí ngân sách thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa. Ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

6. Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

7. Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Các sở, ban, ngành và các địa phương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong danh mục tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-CP sau khi Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương ban hành.

- Tổ chức rà soát các cơ chế, chính sách của địa phương không còn phù hợp, không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ liên quan đến đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới để triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành quan liên quan

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chiến lược, quy hoạch về phát triển giáo dục và đào tạo và các quy hoạch khác có liên quan.

- Ban hành văn bản hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh mục lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục tại địa phương.

c) Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các quy định

về chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, ưu đãi của nhà giáo theo quy định

d) Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện cơ chế quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước đối với cơ sở giáo dục phổ thông công lập theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông

a) Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương

- Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, đảm bảo tiến độ, chất lượng; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục các tồn tại hạn chế. Phát huy tính chủ động của các cơ sở giáo dục, các nhà giáo trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Kết thúc năm học 2024 - 2025, tiến hành tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổng kết đánh giá việc xã hội hóa biên soạn sách giáo khoa, trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

- Hướng dẫn việc thử nghiệm và sử dụng sách giáo khoa điện tử theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, mua sắm thiết bị dạy học, công tác tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc lựa chọn sách giáo khoa ở các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và viên chức quản lý giáo dục.

- Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp và chương trình giáo dục nghề phổ thông, chương trình trường trung học phổ thông kỹ thuật phù hợp với nhu cầu chung của quốc gia và nhu cầu riêng của tỉnh sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn.

3. Về tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai đổi mới giáo dục phổ thông

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Tài chính bố trí ngân sách thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa; in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương; sách chữ nổi Braille cho người khiếm thị. Ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại địa phương; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ số biên chế được giao; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo lộ trình.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia đã được phê duyệt.

d) Sở Nội vụ kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế giáo viên được bổ sung theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư.

- Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và các địa phương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/8 hằng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ

báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn công tác lập quy hoạch, kế hoạch; tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và các công trình chức năng, bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Sở Tài chính: Hàng năm, trên cơ sở tổng hợp dự toán đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cấp có thẩm quyền giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới ở các huyện, thị xã, thành phố.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp và chương trình giáo dục nghề phổ thông, chương trình trường trung học phổ thông kỹ thuật phù hợp với nhu cầu chung của quốc gia và nhu cầu riêng của tỉnh sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp phổ thông theo quy định, đáp ứng nhu cầu thực tế; thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp phổ thông ở khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh phát triển các cơ sở giáo dục phổ thông ngoài công lập, đặc biệt tại các địa bàn, khu vực đông dân cư.

- Tuyển dụng đủ số biên chế giáo viên được giao bổ sung theo Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại địa phương; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và quản lý sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

- Trước ngày 15/8 hằng năm, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP; Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV. Trám.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Minh

Nguyễn Minh